

Số: 2460/SYT-KHTC

Hung Yên, ngày 08 tháng 11 năm 2023

V/v mời tham gia Gói thầu số 15:  
Bảo hiểm công trình thuộc dự án Đầu  
tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40  
trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ bảo hiểm.

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-SYT ngày 08/11/2023 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên Phê duyệt giá gói thầu thay thế giá gói thầu tại Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Sở Y tế Hưng Yên có kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Gói thầu số 15: Bảo hiểm công trình thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên theo phương thức chỉ định thầu rút gọn.

Gói thầu được đầu tư bằng nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội).

Sở Y tế Hưng Yên gửi kèm theo công văn này bản dự thảo hợp đồng cho công việc nêu trên. Kính mời quý Công ty quan tâm, nghiên cứu công văn và dự thảo hợp đồng, nếu phía công ty chấp thuận thực hiện các nội dung đã nêu trong dự thảo, đề nghị gửi công văn xin tham gia kèm theo hồ sơ năng lực.

Thời gian gửi Công văn xin tham gia kèm theo hồ sơ năng lực: Trước 08h00 phút ngày 13/11/2023.

Địa chỉ: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường An Tảo, Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.


Thời gian tiến hành thương thảo hợp đồng dự kiến vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 15/11/2023, tại Sở Y tế Hưng Yên.

Sở Y tế tỉnh Hưng Yên trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Anh

# DỰ THẢO

## HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM MỌI RỦI RO XÂY DỰNG

Gói thầu số 15: Bảo hiểm công trình thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên

Số: 15/HĐBHCT-SYTHY

Giữa  
SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN  
Và

.....

Hợp đồng này được ký ngày ..../11/2023 bởi các Bên, gồm:

**1. BÊN MUA BẢO HIỂM (BÊN A)**

- Tên đầy đủ : **SỞ Y TẾ TỈNH HUNG YÊN**
- Địa chỉ : Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường An Tào, thành Phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện bà : **Nguyễn Thị Anh** ; Chức vụ: **Giám đốc**

**2. BÊN BẢO HIỂM (BÊN B)**

- Tên đầy đủ : .....
- Địa chỉ : .....
- Điện thoại : .....
- Tài khoản ..... tại .....
- Do Ông/bà : ..... ; Chức vụ: **Giám đốc** làm đại diện

**Các căn cứ:**

*Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;  
Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;  
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 284/NQ-HĐND ngày 10/10/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 Trạm Y tế tuyến xã tỉnh Hưng Yên.*

*Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.*

*Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn Ngân sách Trung ương thuộc Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội cho dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên;*

*Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.*

*Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-SYT ngày 07/11/2023 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên;*

*Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-SYT ngày 08/11/2023 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên Phê duyệt giá gói thầu thay thế giá gói thầu tại Quyết định số*



1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày /12/2023 giữa Sở Y tế tỉnh Hưng Yên và .....

Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-SYT ngày /12/2022 Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 15: Bảo hiểm công trình thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên

Hai Bên đồng ý ký Hợp đồng bảo hiểm công trình như sau đây:

## **ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA**

- 1.1. “Quy tắc, điều khoản, điều kiện bảo hiểm” là sự quy định trách nhiệm của người bảo hiểm đối với đối tượng bảo hiểm về các rủi ro tổn thất, thời gian, không gian bảo hiểm.
- 1.2. “Điều khoản mở rộng” hay “Sửa đổi bổ sung” là sự thỏa thuận bằng văn bản được đính kèm với Hợp đồng bảo hiểm nhằm mở rộng hay thu hẹp phạm vi của Hợp đồng. Khi được đính kèm, các điều khoản này sẽ thay thế các điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm.
- 1.3. “Số tiền bảo hiểm” là hạn mức trách nhiệm bồi thường tối đa của Bên bảo hiểm đối với mỗi và mọi sự cố trong suốt thời hạn bảo hiểm, được quy định trong Hợp đồng và Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 1.4. “Loại trừ” hay “Rủi ro bị loại trừ” là những trường hợp có tổn thất được quy định trong Quy tắc bảo hiểm và sửa đổi bổ sung nhưng không được bảo hiểm. Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho những tổn thất, thiệt hại phát sinh từ những rủi ro bị loại trừ đó.
- 1.5. “Mức khấu trừ” là số tiền mà Bên mua bảo hiểm phải tự chịu trong trường hợp tổn thất đơn lẻ hoặc một chuỗi các tổn thất có cùng một nguyên nhân. Nếu tổn thất vượt quá mức khấu trừ quy định trong Hợp đồng, Bên bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường cho Bên được bảo hiểm một khoản bằng số tiền tổn thất thực tế trừ đi mức khấu trừ quy định trong hợp đồng.
- 1.6. “Ngày” là ngày dương lịch bao gồm cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.
- 1.7. “Hợp đồng bảo hiểm” bao gồm các bộ phận cấu thành không thể tách rời sau đây:
  - 1.7.1. Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng (nếu có);
  - 1.7.2. Quy tắc bảo hiểm;
  - 1.7.3. Điều kiện, điều khoản, sửa đổi bổ sung;

- 1.7.4. Giấy yêu cầu bảo hiểm;
- 1.7.5. Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- 1.7.6. Bản thương thảo Hợp đồng (nếu có);

**ĐIỀU 2.** Quyết định số ...../QĐ-SYT ngày /12/2023 Về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 15: Bảo hiểm công trình thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

**ĐIỀU 3. ĐỐI TƯỢNG BẢO HIỂM**

- 2.1. Người được bảo hiểm:
  - Chủ đầu tư: **SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN**
- 2.2. Công trình được bảo hiểm:
  - Tên dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên
  - Địa điểm công trình: 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

**ĐIỀU 4. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM**

- 3.1. Các Bên tham gia Hợp đồng này thỏa thuận áp dụng các Quy tắc bảo hiểm, điều khoản, điều kiện bảo hiểm sau:  
Quy tắc bảo hiểm Mọi rủi ro .....
- 3.2. Các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm bổ sung:

STT	Tên Điều khoản
01	ĐKBS MR 001: Điều khoản bảo hiểm các tổn thất gây ra bởi đình công, gây rối, bạo loạn của quần chúng (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VNĐ/mỗi và mọi vụ tổn thất);
02	ĐKBS MR 002: Điều khoản bảo hiểm chéo;
03	ĐKBS MR 003: Điều khoản bảo hiểm bảo hành mở rộng (18 tháng);
04	ĐKBS MR 006: Bảo hiểm cho những chi phí làm thêm giờ, làm vào ngày lễ, chi phí chuyển tốc hành (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất);
05	ĐKBS MR 103: Loại trừ tổn thất hay thiệt hại đối với mùa màng, rừng và các khu trồng trọt;
06	ĐKBS MR 104: Điều kiện đặc biệt liên quan đến việc xây dựng đập và hồ nước;
07	ĐKBS MR 106: Cam kết liên quan đến việc phân đoạn (chiều dài tối đa cho mỗi đoạn là 100m);
08	ĐKBS MR 109: Cam kết liên quan đến vật liệu xây dựng (20 năm);



09	ĐKBS MR 110: Điều kiện đặc biệt về các biện pháp an toàn đối với mưa và lũ lụt;
10	ĐKBS MR 121: Điều kiện đặc biệt liên quan đến công tác đóng cọc móng và tường chắn;
11	ĐKBS ***: Điều khoản bảo hiểm cho chi phí dọn dẹp hiện trường (Giới hạn trách nhiệm : 5% số tiền bảo hiểm/mỗi vụ tổn thất nhưng không vượt quá 50.000.000VNĐ/ mỗi và mọi vụ tổn thất);
12	ĐKBS ***: Điều khoản bảo hiểm cho thiệt hại trực tiếp do bom, mìn nổ chậm hoặc chưa nổ phát nổ gây ra trong quá trình thi công (Giới hạn trách nhiệm: 50.000.000 VNĐ cho mỗi và mọi sự cố trong thời gian bảo hiểm, về người 20.000.000 VNĐ/người/vụ, khấu trừ 3% tổn thất về tài sản);
13	ĐKBS ***: Điều khoản giám định độc lập;
14	ĐKBS ***: Điều khoản tự động điều chỉnh số tiền bảo hiểm;
15	ĐKBS ***: Điều khoản điều chỉnh thời gian (72 giờ);
16	ĐKBS ***: Điều khoản tạm ứng tiền bồi thường (Giới hạn trách nhiệm : 50% giá trị tổn thất ước tính);
17	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ rủi ro ô nhiễm/nhiễm bẩn;
18	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh, khủng bố;
19	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ rủi ro máy tính;
20	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ chất amiăng;
21	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ bệnh truyền nhiễm;
22	ĐKBS ***: Điều khoản loại trừ sự cố mạng.

3.3. Các loại trừ trách nhiệm bảo hiểm khác: được quy định tại Quy tắc bảo hiểm nêu trên.

## **ĐIỀU 5. SỐ TIỀN BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM**

4.1. Số tiền bảo hiểm:

<b>Phần I. Thiệt hại vật chất</b>	<b>Số tiền bảo hiểm</b>
1. Công việc xây dựng	..... VNĐ
Giá trị hợp đồng	..... VNĐ
<b>Các rủi ro thiên tai</b>	<b>Giới hạn bồi thường<sup>1</sup></b>
1. Động đất, núi lửa, sóng thần	..... VNĐ
2. Bão, lốc xoáy, lũ lụt, trượt đất	53.820.270.871 VNĐ

<sup>1</sup> Giới hạn bồi thường đối với mỗi và mọi tổn thất hay một loạt tổn thất phát sinh từ cùng một sự cố

Phần II. Trách nhiệm đối với người thứ ba	Giới hạn bồi thường <sup>2</sup>
1. Thương tật thân thể	
1.1. Cho mỗi người	..... VNĐ/Vụ
1.2. Cho tổng số người	..... VNĐ/Vụ
2. Thiệt hại về tài sản	..... VNĐ/Vụ

4.2. Phí bảo hiểm:

4.2.1. Phí bảo hiểm: ..... VNĐ

4.2.2. Thuế VAT (10%): ..... VNĐ

4.2.3. Tổng phí bảo hiểm: 70.213.000 VNĐ

(Bằng chữ: Bảy mươi triệu hai trăm mười ba nghìn đồng./.)

4.3. Phương thức thanh toán:

Phí bảo hiểm được thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Chủ tài khoản: .....

Tài khoản số: .....

Tại Ngân hàng: .....

Số tiền: ..... VNĐ

Thời hạn thanh toán phí: Trong vòng ..... ngày.

4.4. Trường hợp hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực và phí bảo hiểm chưa đến hạn thanh toán mà tổn thất xảy ra thì Bên mua bảo hiểm phải có trách nhiệm nộp toàn bộ tổng số phí bảo hiểm còn lại của Hợp đồng này cho Bên bảo hiểm trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, trước khi Bên bảo hiểm xem xét bồi thường. Bên bảo hiểm có thể xem xét, khấu trừ số phí bảo hiểm còn lại vào giá trị bồi thường khi Bên bảo hiểm bồi thường cho Bên mua bảo hiểm.

4.5. Trong mọi trường hợp, Bên mua bảo hiểm không thanh toán phí đầy đủ theo điều khoản thanh toán của hợp đồng, Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự chấm dứt hiệu lực bảo hiểm vào ngày kế tiếp ngày cuối cùng phải nộp của kỳ phí đến hạn thanh toán.

4.6. Khi Hợp đồng bảo hiểm đã chấm dứt hiệu lực theo quy định tại Khoản 4.5 Điều này, Bên bảo hiểm có thể xem xét chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng với điều kiện Bên mua bảo hiểm thanh toán đầy đủ số phí bảo hiểm đã đến hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng vào tài khoản của Bên bảo hiểm, cụ thể:

<sup>2</sup> Giới hạn bồi thường đối với mỗi tai nạn hay một loạt tai nạn phát sinh từ cùng một sự cố



- 4.6.1. Trường hợp chấp thuận khôi phục hiệu lực Hợp đồng, Bên bảo hiểm có văn bản thông báo cho Bên mua bảo hiểm Hợp đồng được khôi phục hiệu lực kể từ 00h00 phút ngày kế tiếp ngày Bên bảo hiểm nhận được đầy đủ phí đã đến hạn thanh toán. Bên bảo hiểm sẽ không có trách nhiệm bồi thường đối với các tổn thất phát sinh trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt.
- 4.6.2. Trường hợp từ chối khôi phục hiệu lực Hợp đồng, Bên bảo hiểm sẽ hoàn lại phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng cho Bên mua bảo hiểm.

#### **ĐIỀU 6. MỨC KHẤU TRỪ**

- 5.1. Đối với rủi ro thiên tai: **05%** số tiền tổn thất nhưng không thấp hơn **20.000.000** đồng/mỗi vụ tổn thất
- 5.2. Đối với rủi ro khác : **05%** số tiền tổn thất nhưng không thấp hơn **20.000.000** đồng/mỗi vụ tổn thất
- 5.3. Đối với tài sản bên thứ ba: **05%** số tiền tổn thất nhưng không thấp hơn **10.000.000** đồng/mỗi vụ tổn thất  
(Không áp dụng mức khấu trừ đối với thương tật về người)

#### **ĐIỀU 7. THỜI HẠN BẢO HIỂM**

- 6.1. Thời hạn bảo hiểm tính từ ngày khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành, được bàn giao hoặc đưa vào sử dụng (tùy theo thời điểm nào đến trước) theo văn bản thông báo của Bên mua bảo hiểm, cộng thêm thời hạn bảo hành theo điều khoản bổ sung 003 như sau:
- Ngày khởi công (dự kiến): Quý IV/2023
  - Ngày hoàn thành (dự kiến): Quý I/2024
  - Thời hạn bảo hành: 12 tháng. Tổng thời hạn bảo hiểm (bao gồm thời hạn bảo hành): ..... ngày, kể từ ngày khởi công công trình đến khi công trình hoàn thành, được bàn giao đưa vào sử dụng. Cộng thêm thời hạn bảo hành 12 tháng.
- 6.2. Nếu tại thời điểm ký kết hợp đồng bảo hiểm mà Người được bảo hiểm chưa xác định được ngày khởi công dự kiến và hoàn thành dự kiến của công trình, thì trước khi khởi công công trình, Bên mua bảo hiểm phải có văn bản thông báo cho Bên bảo hiểm về ngày khởi công và thời hạn thi công công trình. Bên bảo hiểm không chịu trách nhiệm bồi thường cho các tổn thất xảy ra hoặc phát hiện trước khi có văn bản thông báo thời điểm khởi công và hoàn thành công trình.

- 6.3. Nếu thời hạn thi công kéo dài quá ngày hoàn thành dự kiến ghi nhận tại khoản 6.1 Điều này, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ thông báo cho Bên bảo hiểm bằng văn bản trước khi hết hạn và phải được Bên bảo hiểm chấp nhận và lập thành Phụ lục Hợp đồng. Nếu Bên mua bảo hiểm không thông báo thì thời hạn bảo hiểm mặc nhiên kết thúc tại ngày hoàn thành dự kiến ghi tại khoản 6.1 Điều này.
- 6.4. Bên bảo hiểm không chịu trách nhiệm bồi thường đối với các tổn thất xảy ra trước ngày ký kết Hợp đồng này.
- 6.5. Thời hạn bảo hiểm đương nhiên kết thúc đối với các hạng mục đơn lẻ đã hoàn thành bàn giao hoặc đưa vào sử dụng (tùy theo thời điểm nào đến trước) cho dù thời hạn bảo hiểm chung cho cả công trình vẫn còn hiệu lực.
- 6.6. Các quy định khác về thời hạn bảo hiểm vẫn tuân theo Quy tắc bảo hiểm xây dựng/lắp đặt đính kèm hợp đồng bảo hiểm này.

#### **ĐIỀU 8. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM**

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 7.1. Hai bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng;
- 7.2. Bên mua bảo hiểm không thanh toán đầy đủ và đúng hạn phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng;
- 7.3. Hết thời hạn bảo hiểm theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
- 7.4. Bên bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm đơn phương đình chỉ, chấm dứt Hợp đồng trước hạn theo các quy định của pháp luật và/hoặc của Quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm được quy định tại Hợp đồng và các bộ phận cấu thành của Hợp đồng.

#### **ĐIỀU 9. GIÁM ĐỊNH TỔN THẤT VÀ BỒI THƯỜNG**

- 8.1. Trong trường hợp xảy ra tổn thất, Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho Bên bảo hiểm bằng điện thoại trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra tổn thất và sau đó phải có văn bản thông báo trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất.

Đầu mỗi tiếp nhận:

Bà: .....

Email: .....

SĐT: .....

Địa chỉ: .....

- 8.2. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo, Bên bảo hiểm và/hoặc người đại diện của Bên bảo hiểm phải có mặt tại hiện trường



để phối hợp với các bên liên quan ghi nhận hiện trường và ước tính giá trị tổn thất.

- 8.3. Bên bảo hiểm có thể tự thực hiện giám định hoặc các bên nhất trí lựa chọn bằng văn bản một trong các tổ chức giám định độc lập tại Phụ lục 01 Hợp đồng này để thực hiện giám định.
- 8.4. Bên mua bảo hiểm thu thập, cung cấp cho Bên bảo hiểm hồ sơ khiếu nại, yêu cầu bồi thường gồm:
  - 8.4.1. Thư (công văn, đơn ...) yêu cầu bồi thường;
  - 8.4.2. Biên bản giám định thiệt hại/ biên bản hiện trường;
  - 8.4.3. Biên bản xác định khối lượng công việc/nhật ký công trình;
  - 8.4.4. Hồ sơ thiết kế thi công công trình;
  - 8.4.5. Hợp đồng cung cấp/giao nhận thầu xây lắp (cần có bảng tổng dự toán tương ứng với số tiền tham gia bảo hiểm);
  - 8.4.6. Bảng tính toán khắc phục các hạng mục tổn thất;
  - 8.4.7. Biên bản nghiệm thu khối lượng các hạng mục đã khắc phục tổn thất;
  - 8.4.8. Hóa đơn tài chính, hợp đồng kinh tế liên quan đến các hạng mục đã khắc phục tổn thất;
  - 8.4.9. Các văn bản, tài liệu, chứng từ liên quan khác khi có yêu cầu cụ thể bằng văn bản của Bên bảo hiểm, Giám định viên do Bên bảo hiểm chỉ định.
- 8.5. Thời hạn thanh toán tiền bồi thường bảo hiểm: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại hợp lệ, trừ trường hợp cần tiến hành xác minh thêm hồ sơ.

## **ĐIỀU 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM**

- 9.1. Quyền của Bên mua bảo hiểm:
  - 9.1.1. Yêu cầu Bên bảo hiểm giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm;
  - 9.1.2. Yêu cầu Bên bảo hiểm trả tiền bồi thường bảo hiểm theo thoả thuận tại Hợp đồng này;
  - 9.1.3. Đơn phương đình chỉ, chấm dứt hiệu lực Hợp đồng trước thời hạn theo các quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm.
  - 9.1.4. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này, Quy tắc và quy định của pháp luật.
- 9.2. Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm:

- 9.2.1. Kê khai đầy đủ, trung thực mọi chi tiết có liên quan đến Hợp đồng này theo yêu cầu của Bên bảo hiểm khi mua bảo hiểm;
- 9.2.2. Tạo điều kiện hỗ trợ Bên bảo hiểm hoặc đại diện Bên bảo hiểm tiến hành khảo sát đánh giá đối tượng bảo hiểm trước khi bảo hiểm và trong thời gian bảo hiểm;
- 9.2.3. Thanh toán phí bảo hiểm đầy đủ và đúng thời hạn cho Bên bảo hiểm theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
- 9.2.4. Thông báo ngay lập tức cho Bên bảo hiểm những dấu hiệu có thể làm tăng khả năng xảy ra rủi ro của đối tượng bảo hiểm;
- 9.2.5. Thông báo bằng văn bản cho Bên bảo hiểm trong thời hạn năm (05) ngày kể từ khi xảy ra tổn thất;
- 9.2.6. Phối hợp với Bên bảo hiểm trong việc giải quyết tổn thất và trong trường hợp cần thiết có thể ủy quyền cho Bên bảo hiểm thương lượng với các bên liên quan để giải quyết tổn thất;
- 9.2.7. Trường hợp tổn thất do lỗi của người thứ ba gây ra, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp cho Bên bảo hiểm mọi tin tức, tài liệu, bằng chứng và phải thực hiện ủy quyền, chuyển quyền thu đòi bên thứ ba cho Bên bảo hiểm. Trường hợp Bên mua bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ này hoặc có lỗi làm cho Bên bảo hiểm không thực hiện được việc truy đòi thì Bên bảo hiểm được miễn trả toàn bộ hoặc một phần số tiền bồi thường.
- 9.2.8. Hoàn tất các hồ sơ, giấy tờ liên quan tới tổn thất theo yêu cầu của Bên bảo hiểm làm cơ sở để giải quyết bồi thường;
- 9.2.9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, Quy tắc và quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN BẢO HIỂM**

- 10.1. Quyền của Bên bảo hiểm:
  - 10.1.1. Thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
  - 10.1.2. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng này;
  - 10.1.3. Vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm, Bên bảo hiểm có quyền cử đại diện đến hiện trường để kiểm tra mức độ rủi ro của đối tượng tham gia bảo hiểm, phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với mức độ rủi ro;



- 10.1.4. Từ chối trả tiền bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận tại Hợp đồng này;
- 10.1.5. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp để phòng, hạn chế tổn thất;
- 10.1.6. Yêu cầu người thứ ba bồi hoàn số tiền bảo hiểm mà Bên bảo hiểm đã bồi thường cho Bên mua bảo hiểm do người thứ ba gây ra;
- 10.1.7. Đơn phương đình chỉ, chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng này trước hạn và thu phí bảo hiểm đến thời điểm đình chỉ, chấm dứt Hợp đồng theo các quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm và các quy định của Hợp đồng này.
- 10.1.8. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này, Quy tắc và quy định của pháp luật.
- 10.2. Nghĩa vụ của Bên bảo hiểm:
  - 10.2.1. Giải thích cho Bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm;
  - 10.2.2. Đánh giá rủi ro được bảo hiểm và tư vấn cho Bên mua bảo hiểm các biện pháp để phòng, hạn chế tổn thất;
  - 10.2.3. Trong trường hợp xảy ra tổn thất, cử giám định viên hoặc đại lý của mình đến hiện trường tiến hành giám định trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo tổn thất bằng văn bản của Bên mua bảo hiểm.
  - 10.2.4. Trong trường hợp cần thiết, thay mặt Bên mua bảo hiểm thương lượng với các bên liên quan để giải quyết tổn thất;
  - 10.2.5. Hướng dẫn Bên mua bảo hiểm thu thập đầy đủ, cụ thể các yêu cầu lập hồ sơ khiếu nại cần thiết để yêu cầu bồi thường tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm;
  - 10.2.6. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, Quy tắc và quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 12. THỎA THUẬN KHÁC**

- 11.1. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ giải quyết bằng hình thức thương lượng. Nếu thương lượng không thành, thì sẽ đưa ra Toà án nơi bị đơn đặt trụ sở chính nếu bị đơn là cơ quan, tổ chức hoặc nơi cư trú của bị đơn nếu bị đơn là cá nhân để giải quyết.

- 11.2. Các Bên cam kết và đồng ý rằng cho tới ngày ký hợp đồng này chưa có tổn thất nào xảy ra. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho các tổn thất xảy ra trước ngày ký hợp đồng.
- 11.3. Bên mua bảo hiểm cam kết đã được Bên bảo hiểm giải thích và cung cấp các Điều khoản sửa đổi bổ sung và Quy tắc áp dụng của Hợp đồng này. Các Bên cam kết đã xem xét kỹ, hiểu rõ, chấp nhận và thực hiện đúng toàn bộ nội dung của Hợp đồng này và các Quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm kèm theo.
- 11.4. Hợp đồng này được làm thành 10 bản, Bên A giữ sáu (08) bản, bên B giữ hai (02) bản để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Anh**

.....